

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

**Báo cáo ngày**

**Xu hướng thị trường:**

**Nín thở chờ nâng hạng**

▶ VN-Index nối dài nhịp điều chỉnh bằng một phiên giảm điểm mở đầu tuần giao dịch, tuy mức giảm tương đối nhẹ nhàng. Thanh khoản tiếp tục bốc hơi về dưới mốc 20 nghìn tỷ đồng, chỉ tương đương 2/3 giá trị bình quân 20 phiên gần nhất. Biến động thị trường tương đối đồng đều với 238 mã giảm và 76 mã tăng. Nổi bật hôm nay có cổ phiếu LPB với mức tăng kịch trần, đây cũng là cổ phiếu ngân hàng được khối ngoại mua ròng tốt gần đây. Thanh khoản kém phản ánh tâm lý chung khi thị trường nín thở chờ đợi kết quả nâng hạng dự kiến công bố vào sáng ngày 08/04 và những biến số từ địa chính trị thế giới, là những yếu tố quan trọng xác định xu hướng tiếp theo của thị trường.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm -9.05 điểm (-0.54%), đóng phiên ở 1,674.99 điểm; HNX-Index giảm -3.65 điểm (-1.47%), đạt 245.03 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục sụt giảm về mức 19 nghìn tỷ đồng, tương ứng với chỉ khoảng hơn 757 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng với giá trị thấp -116 tỷ đồng, trong đó bán ròng mạnh ở nhóm Ngân hàng. Các cổ phiếu bị bán ròng tiêu biểu là TCB, MBB và HDB... Mua ròng tiêu biểu có VIC, GEX, VNM...

▶ LPB (+6.99%), VIC (+0.43%), VCB (+0.52%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-1.85%), BSR (-4.74%), VPB (-2.35%) là ba mã yếu đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ viễn thông, Nguyên vật liệu và Năng lượng là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VGI, GVR và BSR.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index tiếp tục trải qua một phiên giao dịch trầm lắng trước thềm thông tin nâng hạng và kỳ vọng thỏa thuận đình chiến giữa US-Iran. Biên độ giao động thu hẹp, thanh khoản giảm sâu nhưng chỉ số vẫn kết phiên trên MA200 với mức giảm không đáng kể. Cả phe mua và phe bán duy trì trạng thái giao dịch thận trọng và tiếp tục chờ đợi diễn biến cụ thể hơn từ chiến sự Trung Đông. Nhà đầu tư nước ngoài sau nhiều phiên bán ròng mạnh đã giảm cường độ bán trong phiên giao dịch hôm nay.

Ở trường hợp cơ sở: Dù chưa thật sự rõ ràng về kết quả của cuộc xung đột tại Trung Đông, nhiều tín hiệu cho thấy hai bên đã chủ động giảm căng thẳng và hướng tới đàm phán trong thời gian gần đây. Trong giai đoạn nhiều biến động này, VN-Index tiếp tục vận động trong xu hướng đi ngang quanh 1,580 - 1800 điểm.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường hợp như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố

**Chiến lược:** Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần trong các nhịp điều chỉnh của thị trường. Tuy nhiên, trong bối cảnh rủi ro địa chính trị vẫn còn hiện hữu, chúng tôi khuyến nghị duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải nhằm kiểm soát rủi ro danh mục. Ở giai đoạn hiện tại, dòng tiền có xu hướng ưu tiên các nhóm ngành gắn với động lực nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng. Đối với nhóm bất động sản, sau giai đoạn chiết khấu sâu, tín hiệu dòng tiền quay trở lại đã xuất hiện trong các phiên gần đây. Trong khi đó, nhóm chứng khoán tiếp tục được hỗ trợ bởi câu chuyện nâng hạng thị trường, qua đó duy trì sức hút nhất định đối với nhà đầu tư.



**Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)**

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,675	-0.5	-5.3	38.4	15.5	2.0	7,914,278
VN30 Index	1,836	-0.1	-3.6	43.4	14.2	2.1	5,448,919
VN Midcap	2,116	-1.2	-3.9	21.4	15.0	1.5	1,402,465
VN Smallcap	1,390	-1.2	-5.3	5.6	13.4	0.9	301,833
HNX Index	245	-1.5	-3.4	12.9	13.5	1.4	395,726
UpCom	126	-0.6	-0.8	38.1	13.4	1.8	656,728

**Nhóm ngành (tỷ đồng)**

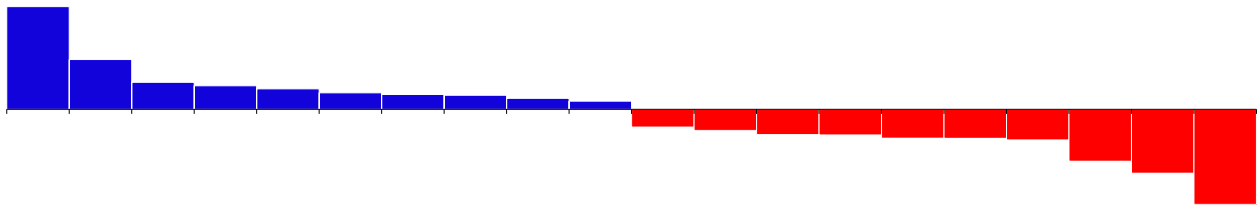
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.5	3.2	-7.7	1.3	18.8	3.5	159,834
Bảo hiểm	-4.3	12.5	32.5	40.0	17.0	2.1	73,654
Bất động sản	-0.5	6.0	-15.8	141.6	25.2	2.7	1,957,629
CNTT	-0.2	-2.2	-21.3	-28.1	13.5	2.9	140,375
Dầu khí	-3.4	-29.2	8.2	7.9	25.2	2.6	67,409
Dịch vụ tài chính	-0.9	-3.4	0.0	17.5	13.8	1.5	244,497
Tiền ích	-1.3	-16.7	1.5	13.8	13.4	2.0	328,836
Du lịch và Giải trí	0.4	1.5	-13.5	36.5	16.8	4.6	171,360
Hàng & DV CN	0.5	0.9	1.8	14.9	13.2	1.6	171,482
Hàng CN & Gia dụng	-2.6	-1.4	2.0	6.5	11.1	1.6	59,069
Hóa chất	-2.6	-10.6	14.4	-5.9	16.0	1.7	219,069
Ngân hàng	-0.1	3.3	-2.2	14.1	9.1	1.5	2,550,116
Ô tô và phụ tùng	-2.8	8.3	-3.2	2.7	3.5	0.9	15,418
Tài nguyên Cơ bản	0.4	5.1	1.7	14.8	14.6	1.4	249,764
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.1	4.8	-3.1	4.5	15.7	2.4	440,049
Truyền thông	-1.2	-7.9	-12.0	-22.6	22.1	0.9	2,362
Xây dựng và Vật liệu	-1.8	3.2	-3.6	4.5	11.1	1.3	139,356
Y tế	-0.8	1.1	1.4	5.9	19.4	2.2	40,907

**Tiền tệ và hàng hóa**

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	-0.2	-0.3	0.9	1.3	1.5	-3.1
USD/JPY	159	-0.2	-0.2	1.0	1.7	1.7	7.8
USD/CNY	7	0.0	-0.4	-0.5	-1.5	-1.5	-5.5
KRW/USD	1,502	-0.5	-1.1	1.0	3.8	4.4	2.1
EUR/USD	1	-0.3	-0.8	0.5	1.1	1.6	-5.6
USD/VND	26,336	0.0	0.0	0.5	0.2	0.1	2.1
Dầu Thô	110	-1.6	6.7	20.7	92.1	91.2	77.1
Xăng	324	-1.6	-3.5	17.8	90.2	89.7	57.5
Khí đốt	3	0.0	-3.0	-12.1	-16.4	-24.0	-27.0
Coal	138	0.5	2.1	9.6	29.4	28.3	36.5
Vàng	4,695	0.4	4.1	-9.2	4.5	8.7	57.4
Thép cuộn TQ	3,295	0.0	-0.1	1.6	0.8	0.8	-2.6

Nguồn: Bloomberg

**Đóng góp vào VN Index**



LPB (6.96%)	VIC (0.43%)	VCB (0.52%)	BID (0.77%)	VNM (1.50%)	HPG (0.75%)	GEE (1.90%)	VJC (4.59%)	GEX (3.12%)	STB (0.66%)	VRE (-2.83%)	SHB (-2.68%)	GVR (-1.87%)	MBB (-1.16%)	BVH (-4.47%)	TCX (-2.39%)	GAS (-1.51%)	TCB (-2.35%)	BSR (-4.74%)	VHM (-1.85%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

**[Analyst]**  
**Nhi Nguyen**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8000  
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

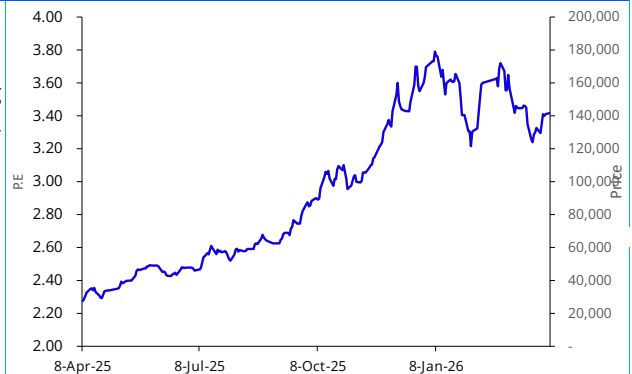
## Tin tức nổi bật

- MSR – Nguyên vật liệu:** Masan High-Tech Materials khẳng định sẵn sàng thay thế vai trò cung ứng vonfram toàn cầu khi Trung Quốc siết xuất khẩu, dự kiến doanh thu thuần năm 2026 tăng từ 115% đến 173% và lợi nhuận sau thuế tăng mạnh.
- TCB – Ngân hàng:** Techcombank công bố tài liệu ĐHCĐ năm 2026 với hai kịch bản lợi nhuận trước thuế: 37,500 tỷ đồng nếu xung đột Iran sớm kết thúc hoặc 35,000 tỷ đồng nếu kéo dài, đồng thời dự kiến trở thành ngân hàng đầu tiên ứng dụng AI toàn diện.
- GAS – Tiềm ích:** PV GAS, EVN và PV Power đã ký kết thỏa thuận cung cấp LNG cho các dự án điện khí lớn, trong đó LNG dự kiến cấp cho Quảng Trạch II và III từ 30/4/2029 và hợp đồng dài hạn 25 năm cho Nhơn Trạch 3 và 4.
- MWG – Bán lẻ:** MWG giảm gần 11.000 cổ đông trong gần 2 năm qua dù cổ phiếu tăng gần gấp đôi, dự kiến chia cổ tức tiền mặt 20% tương đương gần 3,000 tỷ đồng và đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế 9,200 tỷ đồng năm 2026.
- DGC – Hóa chất:** CTCP Ác quy Tia Sáng, công ty con của Hóa chất Đức Giang, bị Thuế TP. Hải Phòng phạt và truy thu tổng cộng hơn 1 tỷ đồng vào ngày 30/3 do kê khai sai thuế.
- TCX – Dịch vụ tài chính:** Chứng khoán Kỹ Thương lần đầu chia cổ tức tiền mặt 500 đồng/CP với tổng số tiền gần 1,156 tỷ đồng, ngày giao dịch không hưởng quyền là 7/4/2026. Viettel Post chốt quyền mua cổ phiếu tỷ lệ 100:42, giá 10,000 đồng/CP.
- VPL – Dịch vụ tiêu dùng:** Vinpearl đặt mục tiêu doanh thu năm 2026 đạt 16,000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,500 tỷ đồng, dự kiến chào bán tối đa 100 triệu cổ phiếu ưu đãi với giá 80,000 đồng/cp, tổng giá trị tối đa 8,000 tỷ đồng.
- PAT – Hóa chất:** Công ty Phốt pho Apatit Việt Nam xin chậm nộp báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 do hồ sơ kế toán bị niêm phong phục vụ điều tra; năm 2025 PAT đạt doanh thu thuần 1,923 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 347 tỷ đồng.
- PLX – Năng lượng:** Petrolimex đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất năm 2026 đạt 315,000 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2025 và dự kiến sản lượng xăng dầu xuất bán đạt 19.44 triệu tấn, tăng 10%.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### ▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

**VIC – Bất động sản:** Nhiều cổ phiếu bluechip và midcap như VIC, HPG, VCB, STB, VHM, FPT dự kiến hưởng lợi từ hiệu ứng nâng hạng thị trường với dòng vốn ETF ước tính khoảng 1.67 tỷ USD theo rà soát FTSE Russell ngày 8/4/2026.



# Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			4/5/2026	4/6/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Ô tô và phụ tùng			2.5	50	82	80	
2	Bán lẻ	-6.9			701	629	676	
3	Bảo hiểm	-14.6			86	73	86	
4	Dầu khí	-17.2			705	823	994	
5	Thực phẩm và đồ uống	-19.1			968	828	1,024	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-19.3			387	299	371	
7	Truyền thông	-19.5			9	8	10	
8	Du lịch và Giải trí	-21.7			269	182	232	
9	Bất động sản	-22.6			3,195	2,383	3,080	
10	Công nghệ Thông tin	-25.4			484	351	470	
11	Ngân hàng	-25.9			4,232	3,500	4,723	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-26.0			1,155	987	1,335	
13	Dịch vụ tài chính	-26.3			2,747	1,945	2,641	
14	Hóa chất	-27.3			890	610	839	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.7			145	106	146	
16	Xây dựng và Vật liệu	-28.4			1,388	895	1,250	
17	Tài nguyên Cơ bản	-36.0			974	641	1,002	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,100	7.0	9.9	10.3	184	182.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	29,050	-2.4	-4.8	-16.8	46	366.7	
NVL	Novaland	Bất động sản	14,550	1.7	5.1	9.0	24	340.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	15,850	-2.2	-3.1	-16.6	7	595.9	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	27,600	-4.8	-5.8	3.0	42	104.9	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,100.0	7.0	9.9	10.3	8.7	46.10	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,860.0	6.9	11.0	0.7	8.6	9.86	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,170.0	6.8	4.9	-15.4	5.8	5.17	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	22,800.0	1.1	0.0	2.5	0.2	22.80	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	16,050.0	-7.0	-5.9	-7.2	-6.5	16.05	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng			Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(95.15)	TCB	VIC		62.33	4/6/2026	1,645.5	1,761.6	-116.1
(94.03)	MBB	GEX		52.32	4/3/2026	1,817.6	3,386.4	-1,568.8
(85.48)	HDB	VNM		48.51	4/2/2026	6,136.4	3,207.9	2,928.5
(65.26)	MWG	MSN		46.27	4/1/2026	6,771.0	7,637.8	-866.8
(60.01)	FPT	NLG		42.68	3/31/2026	2,620.9	3,469.9	-849.0
(46.94)	BID	STB		40.56	3/30/2026	2,008.6	3,370.9	-1,362.4
(42.97)	VPB	DPM		39.90	3/27/2026	2,967.0	3,115.8	-148.8
(42.15)	VCB	DCM		38.80	3/26/2026	2,493.2	3,235.0	-741.9
(35.12)	KDH	GEE		36.22	3/25/2026	3,041.8	4,045.2	-1,003.4
(32.29)	VPL	SSI		31.41	3/24/2026	3,507.0	4,089.2	-582.2
					3/23/2026	4,988.9	5,493.9	-505.1
					3/20/2026	7,188.2	9,077.6	-1,889.4
					3/19/2026	2,533.2	3,517.1	-983.9
					3/18/2026	2,725.8	5,277.2	-2,551.5
					3/17/2026	2,954.9	3,624.5	-669.5
					3/16/2026	2,279.4	3,656.6	-1,377.2

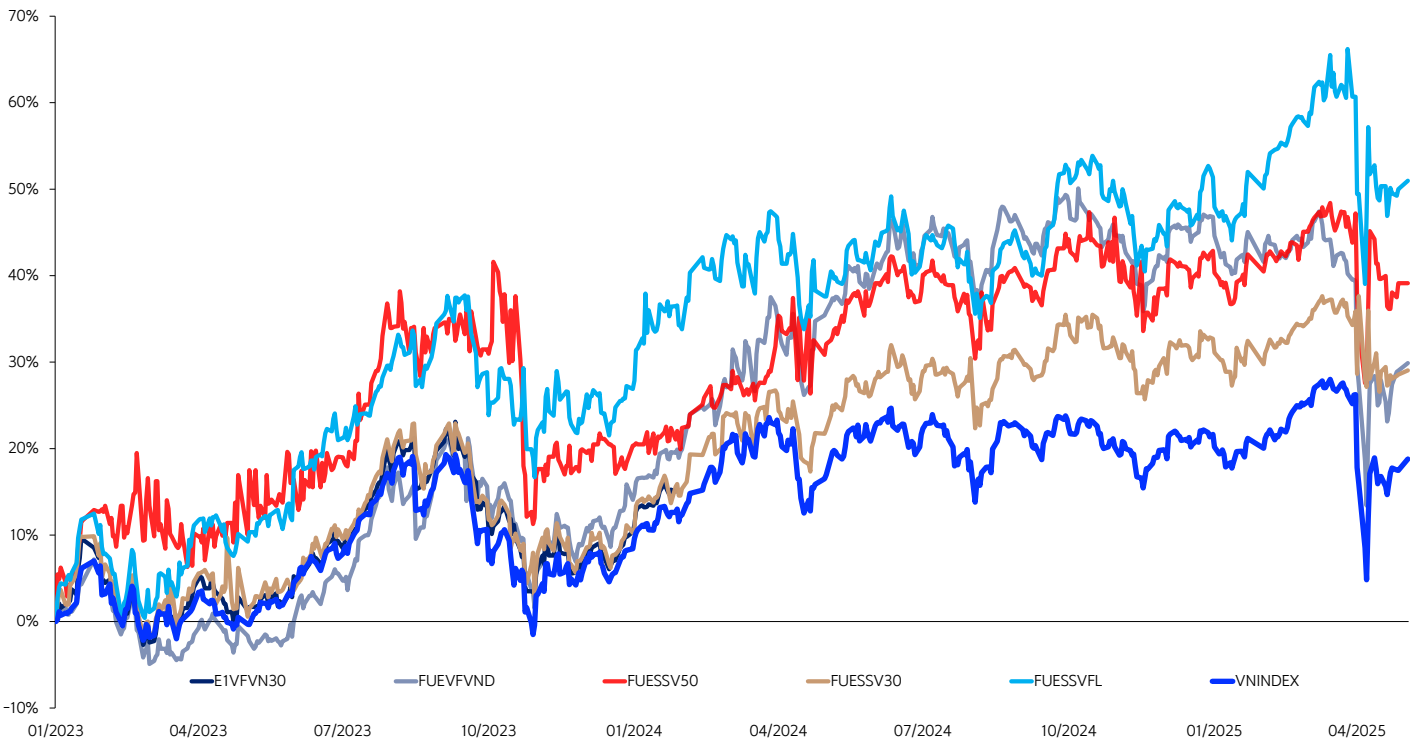
Nguồn: Finpro

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	32,400	-0.9%	-5.0%	-10.2%	358,700	11.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,490	-2.3%	-4.9%	0.2%	9,100	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,000	-2.4%	-6.5%	-7.8%	23,000	0.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	35,530	-0.8%	-5.7%	-7.2%	140,500	5.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	23,800	-2.9%	-10.2%	-6.7%	126,300	3.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,600	0.6%	-4.6%	-7.4%	11,200	0.3	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAY30	22,340	-0.3%	-4.0%	-10.0%	3,200	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,250	6.8%	-12.7%	-9.6%	1,600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,410	-0.2%	-4.2%	-9.9%	300	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,350	0.0%	10.0%	3.6%	1,900	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,630	0.5%	-4.4%	-5.4%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAYND	14,930	-1.5%	-6.3%	-8.5%	6,000	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,570	6.3%	4.0%	8.1%	600	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,560	n.a	-5.8%	-5.7%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	-8.6%	3.6%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,860,759	108,975	(240,719)	45.1	20.2	0.9	1.72	2.3	13.8	n.a
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	141,186	-	(3,010)	50.7	25.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	530,808	5,564	26,737	FALSE	26.4	1.0	1.97	1.4	8.7	83.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	12,060,902	(1,118,408)	(957,432)	22.2	23.8	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	40.0	20.8	0.8	1.66	1.8	12.1	48.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	221,271	9,032	11,365	36.4	23.8	0.7	1.75	2.1	12.5	62.5
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	756,715	(11,007)	(73,176)	45.3	23.2	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	45,031	-	-	33.1	55.7	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,364,602	2,498	2,498	44.8	25.7	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	329,866	(11,522)	(1,924)	35.8	27.7	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	266,942	-	-	29.6	27.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	290,859	(17,480)	14,170	23.0	25.3	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	41.5	38.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,571	n.a	n.a	25.7	27.6	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	n.a	VND	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	19.1	31.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem  
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.